

Số: 38/NQ-THNT

Phủ Cường, ngày 28 tháng 10 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC**  
**NĂM HỌC 2023- 2024**

Từ sau Hội nghị CBVC cấp tổ vào ngày 20 tháng 10 năm 2023 đã thông qua các chỉ tiêu về thực hiện nhiệm vụ năm học, hoạt động tài chính, quy chế nội quy trường Tiểu học, đánh giá kết quả triển khai thực hiện quy chế dân chủ, đánh giá tổng kết phong trào thi đua, tổng kết hoạt động năm học và triển khai phương hướng năm học của Ban thanh tra nhân dân đã được CBGVNV thảo luận và đi đến thống nhất.

Để thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục, phát huy dân chủ. Đoàn chủ tịch yêu cầu các tổ chức, đoàn thể và tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

**I. Về thực hiện quy chế, nội quy trường Tiểu học**

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ. Xác định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu bộ máy, lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; Cụ thể hóa nội dung và kế hoạch quản lý của nhà trường, các hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của từng cán bộ, viên chức ở trường.

**II. Hoạt động tài chính**

Thống nhất các khoản thu, chi theo đúng quy định. Đảm bảo công khai kịp thời; Hồ sơ chứng từ hợp lệ, đầy đủ đúng quy định của tài chính.

**III. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường**

Duy trì và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường theo Thông tư 11/2020/TT- BGD&ĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Nhà trường cụ thể hóa quy chế, quy định về lề lối làm việc, nội quy trường Tiểu học.



Trường thường xuyên lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của tập thể, cá nhân về công tác quản lý. Đảm bảo việc giải quyết về chế độ, chính sách do Nhà nước ban hành.

- Lập hòm thư góp ý ở trường.

#### **IV. Nhiệm vụ dạy học và phong trào thi đua**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học phù hợp với điều kiện thực tế; đảm bảo mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3; lớp 4); lược bỏ các nội dung trùng lặp ở các môn học, hoàn thành chương trình nội dung giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 (lớp 5).

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên; Không để học sinh ngòai nhâm lớp.

- Có biện pháp để giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành nội dung kiến thức, ngăn chặn việc học sinh nghỉ, bỏ học trong năm và tùy vào điều kiện thực tế xây dựng các câu lạc bộ năng khiếu để bồi dưỡng học sinh tham gia các hội thi do ngành tổ chức.

- Tăng cường và khai thác có hiệu quả thiết bị dạy học hiện có nhất là thiết bị có yếu tố về công nghệ thông tin, phòng thử nghiệm sáng tạo để tổ chức các hoạt động giúp học sinh tiếp thu bài tốt, nâng cao hât lượng giờ dạy.

- Đẩy lùi các tiêu cực trong nhà trường như: Xúc phạm nhân phẩm, thân thể học sinh, giáo viên trong trường; Vi phạm về dạy thêm, học thêm; Giảng dạy nội dung không được cho phép.

- Tiếp tục giảng dạy lồng ghép về kỹ năng sống, ứng dụng về công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Duy trì việc đạt chuẩn mức độ 3 về Phổ cập.

- Thực hiện tốt cuộc vận động ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

- Làm tốt việc thao giảng, dự giờ nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn để khắc phục những hạn chế trong công tác giảng dạy; thực hiện tốt về công tác kiểm tra nội bộ.

- Nâng cao về chất lượng môn Anh văn, Tin học và công nghệ thông tin.

- Thực hiện việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; Cuối năm đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó hiệu trưởng; Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo đúng Thông tư hướng dẫn.

- Làm tốt việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức.

- Phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt các cuộc vận động.

- Quan tâm giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện học tập, rèn luyện.

- Thực hiện tốt về quy chế dân chủ, kỷ cương, nề nếp. Quản lý việc giảng dạy của giáo viên.

- Xây dựng và bảo quản tốt về cơ sở vật chất, xây dựng tốt về môi trường giáo dục học sinh.

- Phối hợp với Công đoàn chăm lo về vật chất và tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên theo điều kiện của nhà trường.

#### **V. Các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học 2023 - 2024**

- Đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn: Vững mạnh.

- Liên đội: Xuất sắc.

- Chữ thập đỏ: Xuất sắc.

- Thư viện: Đạt tiên tiến và thực hiện mô hình “ Thư viện thân thiện”; nhà vệ sinh thông minh.

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong địa bàn ra lớp.



- Khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học được cung cấp, hiện có ở trường nhất là thiết bị về công nghệ thông tin.

- Phổ cập - xóa mù chữ: Đạt chuẩn mức độ 3.

- Tổ lao động tiên tiến: 8 tổ.

- Về chất lượng giáo dục:

+ Phẩm chất: Đạt 100%.

+ Năng lực:

- Hoàn thành chương trình lớp học toàn trường 98,5%.
- Rèn luyện trong hè: 1,5%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: Đạt 100%

- Không có học sinh nghỉ bỏ học trong năm học.

- Bằng khen UBND Tỉnh: 04

- Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 02

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 09

- UBND Thành phố khen: 42

- Công nhận lao động tiên tiến: 55

- Sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh: 02 Cơ sở: 09

- 100% giáo viên giảng dạy không vi phạm về dạy thêm - học thêm; không xúc phạm thân thể, phẩm chất học sinh.

- 100% giáo viên giảng dạy có sử dụng phương pháp “ Bàn tay nặn bột”.

- Thực hiện học bạ điện tử ở Khối 1 và Khối 2.

- Tham gia đầy đủ các hội thi do ngành tổ chức: Hội khỏe phù đổng các cấp; Tin học trẻ không chuyên...

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả trang Web của trường trong báo cáo, thống kê, tiếp nhận thông tin, các hoạt động của trường; thực hiện tốt về công tác truyền thông.

- Tổ chức các hoạt động theo sở thích của học sinh như: Bơi lội; Mỹ thuật; Tin học; Bóng bàn; Tiếng Anh thông qua môn Toán và Khoa học, sử dụng bài giảng số ISMART và Tiếng Anh giao tiếp ở lớp 1.
- 100% giáo viên đọc sách báo.
- 100% học sinh đọc truyện.
- Mỗi tổ chuyên môn làm một đồ dùng dạy học có chất lượng trong năm học.
- Dự 10 tiết/ năm học và thao giảng 4 tiết/ năm học ở mỗi giáo viên ( tối thiểu).
- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện tốt gia đình nhà giáo văn hóa.
- 100% giáo viên tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên và đạt yêu cầu.
- 100% giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện chương trình hành động “ Trường học thân thiện - học sinh tích cực”.
- Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Thực hiện đầy đủ “ Giờ sinh hoạt” hàng tháng.
- Thực hiện tốt 3 công khai theo chỉ đạo của ngành.
- Chấp hành tốt và đầy đủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, theo dõi và quản lý chặt chẽ về công tác bán trú theo hướng dẫn của ngành.
- 100% giáo viên giảng dạy thực hiện việc lồng ghép các nội dung trong các môn học theo quy định.
- Đảm bảo nề nếp trật tự an toàn giao thông tại cổng trường khi học sinh đến trường cũng như lúc ra về.
- Làm tốt việc xã hội hóa giáo dục.
- Giáo viên Tiếng Anh chưa đạt chuẩn có kế hoạch tự học để đạt chuẩn theo quy định.
- Không để xảy ra tai nạn thương tích cho học sinh.



- 100% viên chức, nhân viên và học sinh thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị; vệ sinh môi trường, cảnh quan sư phạm.

- Đảm bảo việc thực hiện tỉ lệ trực tuyến trong các hoạt động như: Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề.

Nghị quyết này được thông qua Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2023- 2024 và toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận có liên quan theo nhiệm vụ công tác cụ thể hóa để thực hiện và được nhất trí thông qua 100% số người dự Hội nghị./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT TP TDM;
- LĐLĐ TP. TDM;
- Hồ sơ HNCBVC trường;
- Lưu VT.



**Nguyễn Trọng Hiền**

Số: 384 / CK-THNT

Phú Cường, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**BẢN CAM KẾT TRÁCH NHIỆM HỢP ĐỒNG TẬP THỂ  
NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ Hướng dẫn Liên tịch số 1711/HDLT-PGD&ĐT-LĐLĐ ngày 13/10/2023 của Phòng Giáo dục Đào tạo và Liên đoàn lao động thành phố Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn tổ chức Hội nghị Cán bộ, viên chức năm học 2023-2024;

Nay Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở và Chi đoàn trường Tiểu học Nguyễn Trãi thông nhất cam kết trách nhiệm hợp đồng tập thể và đăng ký thi đua trong năm học 2023-2024 như sau :

**I. Các chỉ tiêu phấn đấu, danh hiệu thi đua, nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, đoàn thể trong năm học**

**a. Đơn vị trường**

- Nhà trường đạt danh hiệu : Tập thể lao động xuất sắc
- Các tổ đăng ký : 8 tổ đăng ký lao động tiên tiến.

\* Giáo viên :

- + Bằng khen UBND tỉnh : 04
- + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh : 02
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở : 09
- + Giấy khen UBND thành phố: 42
- + Lao động tiên tiến: 55
- + Sáng kiến kinh nghiệm: 09

\* Học sinh :

- Chất lượng giáo dục
- + Về phẩm chất: đạt 100%
- + Về năng lực:
  - . Hoàn thành chương trình lớp học: 98,5%.
  - . Rèn luyện trong hè: 1,5%
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%
- Lớp tiên tiến: 28
- Không có học sinh nghỉ bỏ học trong năm học.
- Dự các hội thi do Ngành tổ chức như: Trò chơi dân gian; Hội khỏe phù đồng; IOE ... đạt thành tích cao nhất.

**\* Chỉ tiêu về đào tạo bồi dưỡng CBGVNV :**

**- Về chính trị :**

Tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn do ngành tổ chức.

**- Về chuyên môn :**

Tham gia đầy đủ các lớp như : Bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn, lựa chọn sách giáo khoa lớp 5.

Đang theo học Đại học nâng cao trình độ chuyên môn: Cô Nguyễn; cô Hồng Ngọc. Số giáo viên còn lại chưa đạt chuẩn cần học tập để đạt chuẩn theo quy định.

**- Về Ngoại ngữ**

Vận động giáo viên tham gia tự học để đạt chuẩn theo quy định.

**- Về phát triển Đảng:**

Đạt chỉ tiêu được giao.

**\* Về phong trào thi đua “ Hai tốt ”**

+ 100% giáo viên giảng dạy sử dụng có hiệu quả đồ dùng ở trường, đặc biệt việc ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Mỗi tổ làm 1 đồ dùng dạy học có chất lượng trong năm học.

+ 100% giáo viên không vi phạm về Dạy thêm – Học thêm theo quy định của Ngành.

+ 100% giáo viên thực hiện dạy học theo phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”.

+ Dự giờ 10 tiết/năm học và thao giảng 4 tiết/năm học ở mỗi giáo viên (tối thiểu).

+ Đạt các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

+ 100% Cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng thường xuyên và đạt yêu cầu.

**\* Về thực hiện chương trình hành động xây dựng “ Trường học thân thiện – học sinh tích cực ” :**

+ Đảm bảo việc trang trí lớp theo quy định.

+ Luôn vệ sinh trường lớp đặc biệt là nhà vệ sinh của giáo viên – học sinh.

+ Giáo viên luôn tạo mối thân thiện với học sinh giúp đỡ các em vươn lên trong học tập

+ 100% học sinh chấp hành về nội quy trường lớp .

**\* Cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh ”**

+ 100% CBGVNV đều đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, học tập theo nội dung đăng ký.

+ Cuối năm học: Nhận xét, đánh giá qua cuộc vận động.

**\* Cuộc vận động Hai không :**

+ Giáo viên nhận xét đánh giá học sinh đúng theo hướng dẫn Thông tư số 27/2020TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành( Đối với lớp 1; lớp 2 ; lớp 3; lớp 4) và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ( Đối với lớp 5).

+ Coi, chăm kiểm tra đúng quy chế, đánh giá kết quả trung thực về chất lượng của học sinh.

**\* Về An toàn vệ sinh lao động :**

+ Đảm bảo cơ sở vật chất luôn an toàn để giáo viên – học sinh giảng dạy và học tập tốt.

**\* Về đơn vị văn hóa – GDVH ; Đề án nâng cao chất lượng cuộc vận động “ Xây dựng nếp sống văn hóa – văn minh đô thị ”**

+ 100% CBGVNV xây dựng đơn vị văn hóa thông qua các tiêu chí đánh giá và phấn đấu đạt gia đình văn hóa và các tiêu chí về xây dựng nếp sống văn hóa văn minh đô thị trong đội ngũ viên chức- nhân viên và học sinh.

**\* Về quy chế dân chủ và các cuộc vận động :**



- + Đảm bảo tốt việc thực hiện về chế độ chính sách cho CBGVNV của đơn vị.
- + Triển khai đầy đủ các văn bản của cấp trên để toàn bộ CBGVNV biết và thực hiện.

**\* Về thực hiện ba công khai và công khai chuẩn đầu ra :**

**. Chất lượng giáo dục :**

- Về phẩm chất : đạt 100%
- + Hoàn thành chương trình lớp
- Về năng lực học: 98,5%
- + Rèn luyện trong hè: 1,5%

**\* Điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường, đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên.**

- Nhà trường đảm bảo đầy đủ về cơ sở vật chất để giáo viên, học sinh có môi trường giảng dạy, học tập đạt hiệu quả cao nhất.

- Tập thể CBGVNV luôn có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt chức trách được phân công, cải tiến trong công tác, khắc phục những yếu kém, đầu tư vào chuyên môn để đạt được chỉ tiêu đề ra.

**\* Thu, chi tài chính :**

Đảm bảo việc thu, chi theo hướng dẫn và làm tốt việc công khai ở đơn vị; không để xảy ra tiêu cực về tài chính:

**\* Kiểm tra nhà trường :**

Thực hiện kiểm tra :

- Kiểm tra việc phân bổ và sử dụng ngân sách do Nhà nước cấp: Thực hiện đúng về việc sử dụng ngân sách, quyết toán đúng hướng dẫn.

**\* Trách nhiệm và giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch công tác phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và định hướng của Ngành.

- Vận động đội ngũ giáo viên luôn trau dồi, học tập về chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, Tin học để đáp ứng yêu cầu công tác.

- Thực hiện việc công khai, phát huy quyền dân chủ tập trung ở cơ sở, xây dựng đội ngũ đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm với công việc, chống bè phái để xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất của đơn vị; khai thác và sử dụng triệt để các thiết bị về CNTT được cung cấp để giảng dạy nâng cao hiệu quả giờ dạy.

- Tăng cường công tác pháp chế, quản lý và sử dụng đội ngũ theo phân công của Ngành.

- Tham gia tích cực về các phong trào như: Giáo viên giỏi cấp tỉnh; SKKN; phong trào thể dục thể thao, văn nghệ trong học sinh.

- Cùng với Công đoàn, vận động toàn thể CBGVNV tham gia tích cực các phong trào do Ngành phát động với tinh thần trách nhiệm, đạt yêu cầu cao nhất.

**b. Công đoàn cơ sở :**

- Công đoàn trường : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Cán bộ công đoàn xuất sắc : 10
- Công đoàn viên xuất sắc : 55
- Hoạt động UBKT : Tốt
- Hoạt động nữ công : Tốt

ĐÓNG  
TRUY  
TIẾU  
UYỂN

- Giới việc trường, đảm việc nhà : 44
- Cuộc vận động “Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm” : Tốt
- Giới thiệu công đoàn viên ưu tú cho Đảng: Để xem kết nạp theo chỉ tiêu được giao.

**\* Các giải pháp**

- Tổ chức Công đoàn đảm bảo sinh hoạt đúng định kỳ.
- Xây dựng quy chế tổ chức và kế hoạch hoạt động của BCH công đoàn trường.
- Xây dựng quy chế phối kết hợp công tác giữa công đoàn và chính quyền.
- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Công đoàn thu hút công đoàn viên tham gia tích cực và có hiệu quả hoạt động công đoàn.
- Tổ chức vận động CB-GV-NV thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng ,tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.
- Phối hợp với chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên thực hiện tốt chương trình đào tạo và bồi dưỡng chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng bồi dưỡng và phát huy đội ngũ giáo viên giỏi.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho CB-GV-NV trọng tâm là đường lối chính sách Nhà nước và quan điểm của Đảng. Phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của nhà giáo Việt Nam.
- Thực hiện tử sách pháp luật giúp CB-GV-NV nâng cao kiến thức pháp luật để thực hiện đúng pháp luật; tham gia viết bài tìm hiểu về pháp luật ( Nếu có ).
- Tích cực thực hiện và đẩy mạnh phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Phần đầu đơn vị đạt danh hiệu đơn vị văn hoá, 100% CBGV đạt gia đình nhà giáo văn hóa và các tiêu chí về cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa văn minh đô thị.
- Phối hợp cùng chính quyền kiểm tra, giám sát để những chính sách được thực hiện đúng, đủ và kịp thời. Kiên quyết ngăn chặn và kiến nghị xử lý những hành vi xâm phạm đến danh dự và quyền lợi hợp pháp của CB-GV-NV.
- Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống cùng chính quyền giải quyết thỏa đáng các quyền lợi của CB-GV-NV.
- Cùng với chính quyền làm tốt công tác thi đua nhằm khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích cao; tham gia tích cực các phong trào.
- Phối hợp cùng chuyên môn tổ chức vận động đoàn viên thực hiện tốt nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp dạy và học nhất là thay sách lớp 4 cho năm học 2023-2024.
- Vận động đoàn viên thực hiện tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn đào tạo.
- Thực hiện phong trào “**Xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động**”.
- Phối hợp với chính quyền phát động và triển khai cuộc vận động “**Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm**”, qui chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Gia đình văn hoá nhà giáo.
- Tổ chức tốt hội nghị CBVC đầu năm, phát huy vai trò của tổ chức công đoàn tham gia các hội đồng, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân hoạt động đúng chức năng và có hiệu quả.

- Đổi mới phương pháp hoạt động nữ công. Duy trì phong trào “**Giỏi việc trường - Đảm việc nhà**” trong nữ CBGV. Phần đầu 100% CB-GV-NV nữ đạt danh hiệu “**Giỏi việc trường- Đảm việc nhà**”

- Công đoàn đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Phối hợp với chính quyền thực hiện tốt cuộc vận động “**Xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa**”.

- Đẩy mạnh và nâng cao có hiệu quả cuộc vận động “**Xã hội hoá giáo dục**”

### **C. Đoàn thanh niên**

- Chi đoàn: Vững mạnh

- Các phong trào của đoàn

+ Tham gia ngày chủ nhật xanh

+ Hỗ trợ cho học sinh tham gia HKPD các cấp; trò chơi dân gian

+ Phối hợp với Đội tổ chức chương trình thấp sáng ước mơ; phong trào khác của Đội.

- Các chương trình hành động của Đoàn :

+ Nhật ký làm theo lời Bác.

+ Công trình thanh niên.

+ Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

### **\* Trách nhiệm và giải pháp :**

- Phối kết hợp chặt chẽ với phường đoàn để thực hiện tốt nội dung chương trình hành động của chi đoàn.

- Vận động đoàn viên tham gia tích cực phong trào để hoạt động của chi đoàn có hiệu quả.

## **II. Cam kết của BGH – CĐCS-Đoàn TN**

### **1. Về thực hiện quy chế nội qui trường tiểu học**

- Hiệu trưởng kiện toàn tổ chức, bộ máy của nhà trường nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của từng bộ phận, cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ được phân công, tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương, cụ thể hóa nội dung về công tác quản lý.

- BCH/CĐCS vận động giáo viên chấp hành tốt về qui chế làm việc, phát huy quyền làm chủ, đóng góp ý kiến để xây dựng trường ngày tốt hơn.

- Chi đoàn nhà trường tuyên truyền để từng đoàn viên biết được kỷ cương trong nhà trường để thực hiện tốt, tiên phong trong việc thực hiện quy chế nội quy ở trường.

### **2. Về hoạt động tài chính**

- Hiệu trưởng thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc công khai hàng tháng về các loại quỹ để giáo viên biết.

- BCH/CĐCS đảm bảo công khai, quản lý tốt nguồn quỹ theo thẩm quyền.

- Chi đoàn trường tham gia việc theo dõi, giám sát thu, chi tài chính ở đơn vị; tuyên truyền, vận động các đoàn viên đấu tranh chống tiêu cực về quản lý tài chính.

### **3. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường**

- Hiệu trưởng thực hiện tốt về quy chế dân chủ theo chỉ đạo ở Ngành; nội quy quy chế của trường tiểu học; thực hiện tốt về các chế độ chính sách của giáo viên; lập hồ sơ góp ý.

- BCH/CĐCS theo dõi giám sát về chế độ chính sách của giáo viên, phản ánh những tâm tư tình cảm của công đoàn viên những vấn đề có liên quan đến nhà trường, mở hội nghị CBVC đầu năm học

- Chi đoàn trường phối kết hợp để thực hiện tốt về quy chế dân chủ, phát huy tính xung kích tốt hơn của đoàn viên trong công tác, đề xuất những vấn đề với trường, công đoàn để giúp hoạt động của nhà trường.

#### 4. Về phong trào thi đua

- Hiệu trưởng là trưởng ban thi đua, tổ chức sơ, tổng kết về công tác thi đua, đề xuất các cấp khen thưởng những tập thể và cá nhân đạt thành tích tốt, kết hợp công đoàn làm tốt các cuộc vận động

- Chủ tịch CĐCS là phó ban thường trực tổ chức đăng ký phát động mọi giáo viên thực hiện và cùng với hiệu trưởng đánh giá xếp loại thi đua vào cuối năm.

- Chi đoàn trường phát động đến từng đoàn viên đăng ký thi đua vào đầu năm học và phấn đấu để đạt được danh hiệu đăng ký, lồng ghép các hoạt động của chi đoàn để việc thi đua thiết thực với đoàn viên là lực lượng tiên phong trong phong trào này.

#### 5. Về chăm lo đời sống, vật chất tinh thần đội ngũ

- Hiệu trưởng phối hợp tạo điều kiện cho CĐCS phổ biến, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đến người lao động.

- BGH và BCH/CĐCS thảo luận khi thực hiện chức năng quản lý mà nội dung có liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi của người lao động.

- Chính quyền mời công đoàn tham gia các hội đồng xét khen thưởng, kỷ luật (nếu có), xét nâng lương, thuyên chuyển và các chủ trương có lợi cho công đoàn viên, khi giải quyết vấn đề nữ thì mời đại diện ban nữ công cùng dự.

- Chính quyền cùng công đoàn tham mưu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công đoàn viên; các chế độ chính sách Nhà nước ban hành.

- Chi đoàn trường phối kết hợp với trường, công đoàn trong việc chăm lo đời sống của đoàn viên một cách kịp thời, chính đáng, hợp pháp.

#### 6. Quan hệ phối hợp tạo điều kiện để hoạt động

- Hiệu trưởng tạo điều kiện cho BCH/CĐCS và chi đoàn trường hoạt động cũng như cung cấp các phương tiện làm việc. Những hoạt động phong trào khi có chủ trương, hiệu trưởng sẽ bàn bạc để cùng giải quyết.

- Khi công đoàn và chi đoàn được cấp trên mời họp, đi học, tập huấn, hội nghị thì được hiệu trưởng tạo mọi điều kiện để tham gia.

- Hiệu trưởng, Chủ tịch CĐ, Bí thư chi đoàn họp liên tịch hàng tháng để trao đổi và phối hợp công tác.

- BCH/CĐCS mời hiệu trưởng họp (khi cần)

#### 7. Tổ chức thực hiện

Bản cam kết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



Hiệu trưởng

Nguyễn Trọng Hiền



CTCĐ

Đào Thị Bích Tuyền

TM. Chi đoàn

Tạ Thị Mai Thảo

Số: /QĐ-THNT

Phủ Cường, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI**

Căn cứ nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ thông tư số 71/2006/TT/BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ QĐ số 2723/QĐ-PGDĐT ngày 30/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một quyết định về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu Học Nguyễn Trãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này: “Quy định dự thảo các mức chi tiêu nội bộ năm 2024” của trường Tiểu Học Nguyễn Trãi .

**Điều 2.** Quy định chi tiêu nội bộ có hiệu lực từ ngày 01/01/2024. Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy những nội dung trong quy định chi tiêu nội bộ không phù hợp với thực tế thì Lãnh đạo nhà trường xem xét điều chỉnh sau khi thông qua trong đội ngũ cốt cán và BCH Công đoàn nhà trường.

**Điều 3.** Các tổ, bộ phận có liên quan và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

**Nơi nhận:**

- KBNJN tỉnh BD;
- Phòng TCKH TP.TDM;
- Phòng GDĐT TP.TDM;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT,KT.



**Nguyễn Trọng Hiền**

Số: /QĐ-THNT

Phủ Cường, ngày tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**DỰ THẢO ĐỊNH MỨC CHI TIÊU NỘI BỘ NĂM 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định dự thảo chi tiêu nội bộ số /QĐ-NT  
ngày tháng 10 năm 2023 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi)

**CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**I./NGÂN SÁCH**

**Điều 1: Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.**

Quy chế chi tiêu nội bộ này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên trong đơn vị trường TH Nguyễn Trãi thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 và Thông tư 71/2006/TT-BTC về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập.

Trường Tiểu học Nguyễn Trãi là đơn vị sự nghiệp không có nguồn thu, kinh phí hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động.

**Điều 2: Nguyên tắc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.**

1. Quy chế chi tiêu nội bộ bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong đơn vị trường Tiểu học Nguyễn Trãi, đảm bảo cho đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện hoạt động thường xuyên phù hợp với hoạt động đặc thù của đơn vị, sử dụng kinh phí có hiệu quả và tăng cường công tác quản lý và sử dụng tài sản có hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo công bằng trong đơn vị.

2. Quy chế chi tiêu nội bộ gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức thu, chi thống nhất trong toàn trường, đảm bảo cho nhà trường và các thành viên hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, sử dụng các nguồn kinh phí chủ động, có hiệu quả và thống nhất trong công tác quản lý. Trong Quy chế chi tiêu nội bộ ưu tiên nguồn tài chính để thực hiện các chế độ có liên quan đến con người và các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn để đảm bảo số lượng, chất lượng hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của nhà trường, tạo điều kiện từng bước tăng thu nhập cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên chức trong toàn trường.

3. Các tiêu chuẩn, định mức thu, chi trong Quy chế chi tiêu nội bộ là căn cứ để Hiệu trưởng điều hành việc sử dụng, quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn thu sự nghiệp của nhà trường.

4. Quy chế chi tiêu nội bộ trường học này được dân chủ, công khai thảo luận rộng rãi trong đơn vị, có ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn đơn vị. Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được gửi cơ quan quản lý cấp trên để báo cáo và gửi KBNN tỉnh Bình Dương nơi đơn vị trường Tiểu học Nguyễn Trãi mở tài khoản giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi.



### **Điều 3: Mục đích.**

1. Quy chế chi tiêu nội bộ tạo quyền chủ động cho Hiệu trưởng trong việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí trong đơn vị.

2. Tạo quyền chủ động cho cán bộ công chức trong cơ quan thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu, sử dụng tài sản công đúng mục đích có hiệu quả, từng bước nâng cao đời sống cho cán bộ CB công chức – viên chức, từ đó thúc đẩy mọi cá nhân, tập thể chung sức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Là căn cứ để quản lý, thanh toán và quyết toán các khoản chi tiêu trong đơn vị, thực hiện kiểm soát của KBNN, cơ quan cấp trên, cơ quan Tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm toán theo quy định.

4. Sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo sự công bằng, công khai và sử dụng có hiệu quả, hợp lý các nguồn thu, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, tạo quyền chủ động cho cán bộ CBVC, khuyến khích tăng thu, tiết kiệm chi, thu hút và giữ được những người có năng lực trong đơn vị.

### **Điều 4: Căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.**

1. Căn cứ nghị định số 43/NĐ - CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập;

2. Căn cứ thông tư số 71/2006/TT/BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ;

3. Căn cứ Quyết định số 2723/QĐ-PGDĐT ngày 30/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một Quyết định về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023;

4. Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND ngày 31/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về chính sách thu hút, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương;

5. Nghị quyết 07/2019/NQ-HĐND ngày 31/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương qui định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức, nhân viên và học sinh, sinh viên ngành giáo dục và Đào tạo, giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Dương;

6. Thông tư số 40/2017 TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

7. Căn cứ vào chế độ hỗ trợ, tiêu chuẩn, định mức chi tài chính hiện hành do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành;

8. Căn cứ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

## **CHƯƠNG II: NỘI DUNG QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC CHI TIÊU NỘI BỘ**

### **Điều 5. Tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp đặc thù (nếu có)**

Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

#### **1. Thanh toán tiền lương:**

Thanh toán hệ số lương cơ bản theo ngạch bậc, giáo viên biên chế và tập sự, căn cứ theo



quyết định tuyển dụng, tăng lương của cơ quan có thẩm quyền cấp.

Thực hiện chế độ nâng bậc lương đúng thời hạn và trước hạn căn cứ kết quả lao động và tiêu chuẩn quy định tăng lương trước thời hạn của đơn vị .

## **2. Thanh toán phụ cấp (mục 6100):**

*a/ Phụ cấp chức vụ (tiểu mục 6101):*

Thực hiện chế độ theo văn bản quy định nhà nước.

*b/ Phụ cấp trách nhiệm ( tiểu mục 6113) ( nếu có):*

Thực hiện chế độ theo văn bản quy định nhà nước.

*c/ Phụ cấp ưu đãi ngành (tiểu mục 6112):*

Thực hiện quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng chính phủ, về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

*d/ Phụ cấp thâm niên nghề, thâm niên vượt khung ( tiểu mục 6115):*

Thực hiện chế độ theo văn bản Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và thông tư liên tịch 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.

*e/ Phụ cấp khác (tiểu mục 6149):* chi các khoản phục cấp cho người hướng dẫn tập sự, thử việc.

## **3. Phúc lợi tập thể (mục 6250):**

*a/ Thanh toán tiền tàu xe phép năm (tiểu mục 6253):*

Chế độ nghỉ phép hàng năm của CBVC thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2014/TT-BTC ngày 6/5/2014 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư 141/2011/TT-BTC quy định chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Chi hỗ trợ tiền tàu xe nghỉ phép cho CB-GV-CNV khi đi thăm viếng tú thân phụ mẫu, vợ (hoặc chồng), con bị bệnh nặng nằm viện hoặc bị chết.

\* Hồ sơ để được hỗ trợ tiền tàu xe nghỉ phép gồm có:

- Bảng kê tiền tàu xe nghỉ phép (do cá nhân người nghỉ phép kê khai).
- Giấy nghỉ phép (do Phòng GD&ĐT Thành phố Thủ Dầu Một cấp)
- Vé tàu, vé xe, vé máy bay,...
- Giấy ra viện hoặc giấy tờ khác của bệnh nhân do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (trường hợp thân nhân nằm viện) hoặc giấy báo tử (trường hợp thân nhân bị chết)
- Giấy khai sinh, giấy kết hôn (trường hợp nghỉ phép thăm viếng bên vợ hoặc bên chồng của người nghỉ phép)

*b/ Thanh toán tiền nước uống (tiểu mục 6299):*

Thanh toán theo định mức không quá 10.000đ/người/tháng và số tiền này được dùng để nua nước uống phục vụ chung cho giáo viên, quyết toán bằng hóa đơn hợp lệ có ký duyệt chi của hiệu trưởng.



#### **4. Thanh toán các khoản đóng góp (mục 6300):**

Các khoản đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ thực hiện theo quy định của nhà nước.

#### **5. Chi các khoản thanh toán cho cá nhân (mục 6400):**

a/ Việc chi trả thu nhập cho cán bộ, viên chức và trả thu nhập tăng thêm (tiểu mục 6404) sẽ thực hiện vào cuối năm tài chính. Thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 và Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 43 trong việc quản lý chi tiêu tài chính của đơn vị nhằm tiết kiệm chi nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b/ Việc chi trả các khoản trợ cấp khác (tiểu mục 6449):

- Đối với các đối tượng được hỗ trợ 30% mức lương đang hưởng theo Nghị Quyết 07/2019/NQ-HĐND Tỉnh Bình Dương ngày 31/7/2019.

#### **Điều 6. Chi về hàng hóa dịch vụ: (Nhóm II)**

##### **1. Thanh toán dịch vụ công cộng (mục 6500):**

a/ Về sử dụng điện thấp sáng (tiểu mục 6501):

Nhà trường thanh toán tiền điện sử dụng hàng tháng theo hóa đơn, nghiêm cấm không sử dụng điện phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Khi ra khỏi phòng không có người phải tắt đèn, quạt và các thiết bị sử dụng điện. Thủ trưởng giao cho bộ phận Văn phòng xây dựng phương án tiết kiệm điện trong nhà trường.

b/ Về sử dụng nước (tiểu mục 6502):

Nhà trường thanh toán tiền nước sử dụng hàng tháng tiết kiệm và thanh toán theo hóa đơn thực tế.

c/ Về thanh toán tiền vệ sinh môi trường (tiểu mục 6504):

Nhà trường thanh toán tiền vệ sinh môi trường căn cứ vào biên lai thu phí lệ phí hoặc theo hóa đơn GTGT thực tế đối với công việc xử lý chất thải ..

d/ Các chi phí khác (tiểu mục 6599):

Căn cứ vào thực tế phát sinh trong đơn vị có chứng từ hợp lệ được thủ trưởng phê duyệt thanh toán.

##### **2. Chi vật tư văn phòng phẩm, vật tư văn phòng (mục 6550):**

a/ Văn phòng phẩm (tiểu mục 6551):

Sử dụng cho văn phòng theo thực tế công việc sử dụng có hiệu quả nhưng phải đảm bảo tiết kiệm.

b/ Công cụ, dụng cụ văn phòng (tiểu mục 6552):

Sử dụng cho văn phòng theo thực tế công việc sử dụng có hiệu quả nhưng phải đảm bảo tiết kiệm.

c/ Văn phòng phẩm cá nhân (tiểu mục 6553):

Thanh toán 20.000đ/ người /tháng đối với giáo viên dạy lớp và khối văn phòng (trừ nhân viên bảo vệ, phục vụ) và quyết toán theo danh sách.

d/ Vật tư văn phòng khác (tiểu mục 6599):

Căn cứ vào thực tế phát sinh trong năm có chứng từ hợp lệ được thủ trưởng phê duyệt.

##### **3. Thông tin tuyên truyền liên lạc (mục 6600):**

Căn cứ vào thực tế phát sinh thực tế (của các tiểu mục 6601, 6608, 6612, 6617), các khoản



thanh toán có chứng từ hợp lệ được thủ trưởng phê duyệt.

Về sách, tạp chí: Chi đặt mua theo thực tế trên cơ sở có chọn lọc, thiết thực, phục vụ cho giảng dạy, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên, của hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của nhà trường. Hiệu trưởng quyết định mua và duyệt chi;

#### **4. Chi phí Hội nghị (mục 6650):**

Thanh toán theo văn bản hiện hành.

#### **5. Công tác phí (mục 6700):**

Căn cứ theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 28/4/2017 về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Tại Điều 8 quy định thanh toán khoán tiền công tác phí cho Thủ trưởng, văn thư, kế toán thường xuyên đi công tác trên 10/ngày/tháng, theo mức 500.000 đ/tháng. Quyết toán tiền công tác phí cho Hiệu trưởng, Kế toán, văn thư vào mỗi quý (kèm danh sách),

Thông tư số 40/2017 TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trong phạm vi nguồn tài chính của đơn vị bao gồm nội dung như sau:

Hồ sơ thanh toán:

- Quyết định cử cán bộ - giáo viên đi công tác của cấp có thẩm quyền.
- Giấy đi đường: có ký đóng dấu nơi đi - đến, kê rõ thời gian, độ dài quãng đường.
- Các hóa đơn (thuê phòng ngủ, vé tàu xe, máy bay), chứng từ hợp pháp kèm theo.

\* Những trường hợp sau đây không được thanh toán tiền công tác phí:

- Thời gian điều trị tại bệnh viện.
- Những ngày làm việc riêng trong thời gian đi công tác.
- Những ngày học ở trường lớp tập trung dài hạn, ngắn hạn, được hưởng chế độ đối với cơ quan cử đi học.
- Những ngày được giao nhiệm vụ thường trú hoặc biệt phái một địa phương hoặc cơ quan khác.

#### **6. Thanh toán chi phí thuê mướn (mục 6700):**

- Thanh toán các khoản thuê bên ngoài (bảo vệ, phục vụ) cho những công việc cụ thể, phát sinh đột xuất trong thời gian ngắn, chi phí thấp do thủ trưởng đơn vị quyết định

- Đối với các khoản chi thuê mướn photo tài liệu của nhà trường thì quyết toán bằng hóa đơn bán lẻ có đóng dấu của nơi photo hoặc hóa đơn GTGT theo quy định.

#### **7. Thanh toán chi phí sửa chữa thường xuyên TSCĐ phục vụ cho công tác chuyên môn và duy trì bảo dưỡng cơ sở hạ tầng trong nhà trường (mục 6900):**

- Nguồn kinh phí để sửa chữa thường xuyên TSCĐ phục vụ cho công tác chuyên môn, bảo dưỡng các máy móc thiết bị và cơ sở hạ tầng trong nhà trường được sử dụng trong nguồn ngân sách cấp hay nguồn thu của đơn vị nhằm đảm bảo kịp thời để đảm bảo phục vụ cho hoạt động đơn vị.

- Đối với các khoản chi sửa chữa lớn phải lập tờ trình xin chấp thuận, chủ trương của cấp quản lý.

#### **8. Thanh toán các khoản chi phí nghiệp vụ chuyên môn (mục 7000):**

- Thanh toán mua sách, tài liệu chuyên môn, thiết bị phục vụ dạy và học theo yêu cầu của chuyên môn và kế hoạch mua sắm được thủ trưởng phê duyệt. Các khoản thanh toán phải có hóa đơn chứng từ hợp pháp.

## Điều 7. Chi khác:(Nhóm 4)

Thanh toán chi kỷ niệm các ngày lễ lớn và chi các khoản khác theo quy định.

### CHƯƠNG III: TRÍCH LẬP QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ PHÂN PHỐI THU NHẬP.

#### 1. Sử dụng quỹ khen thưởng:

Khen thưởng cho cá nhân, tập thể CB giáo viên, đơn vị đạt kết quả lao động xuất sắc, danh hiệu thi đua của ngành.

#### 2. Sử dụng quỹ phân phối thu nhập:

Đến cuối năm sau khi thanh toán các khoản, đơn vị xác nhận số dư cuối năm với KBNN để tiến hành chi tiết kiệm năm cho tất cả CB-GV-CNV có hưởng lương ngân sách trong năm. Số tiền chi tiết kiệm từ 95% trở lên nguồn kinh phí tiết kiệm được và chuyển số còn lại sang năm sau để dự phòng kinh phí hoạt động

### Chương IV. HỌC PHÍ BUỔI 2, BÁN TRÚ, KHOẢN THU HỘ

#### 1. Thu hộ:

##### 1.1. Bảo hiểm y tế :

Thực hiện theo văn bản số 01/HD-GDĐT-LĐT&XH-BHXH ngày 02/8/2023, Hướng dẫn liên ngành thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024

\* **Thu 3 tháng năm 2023** : (Đối với học sinh lớp 1 (thu theo tháng sinh của HS lớp 1) và học sinh chưa có thẻ BHYT)

- Mức thu : 56.700 đồng /HS/tháng x 3 tháng = 170.100 đồng
- Hạn thẻ Bảo hiểm y tế từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2023.
- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 06/9/2023 đến ngày 11/9/2023

\* **Thu năm 2024**: ( Đối với khối 1, 2, 3, 4, 5)

- Mức thu : 56.700 đồng /HS/tháng x 12 tháng = 680.400 đồng
- Hạn thẻ Bảo hiểm y tế từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.
- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 24/11/2023

**2. Thu theo thỏa thuận : Thực hiện đúng nguyên tắc thu đủ bù chi**

##### 2.1. Tiền phí 2 buổi/ngày:

Chương trình GDPT năm 2018 đối với 1,2,3,4

STT	Khối	Tuần học	Số tiết theo CT GDPT 2018	Số tiết thực dạy	Số tiết ngoài Ctr
1	MỘT	Tuần 1-9	25 tiết (tr.đó 4 tiết BM)	7 tiết/ng x 5 ng	= 35 - 25 = 10 tiết
		Tuần 10- 35	27 tiết (tr.đó 6 tiết BM)	7 tiết/ng x 5 ng	= 35 - 27 = 08 tiết
2	HAI	Tuần 1-35	27 tiết (tr.đó 6 tiết BM)	7 tiết/ng x 5 ng	= 35 - 27 = 08 tiết
3	BA	Tuần 1-35	28 tiết (tr.đó 8 tiết BM)	7 tiết/ng x 5 ng	= 35 - 28 = 07 tiết
4	BỐN	Tuần 1-4	30 tiết (tr.đó 9 tiết BM)	7 tiết/ng x 5 ng	= 35 - 30 = 05 tiết
		Tuần 5-35	30 tiết (tr.đó 9 tiết BM)	8 tiết/ng x 5 ng	= 40 - 30 = 10 tiết
STT	Khối	Tuần học	Số tiết theo CT GDPT 2006	Số tiết thực dạy	Số tiết ngoài Ctr
5	NĂM	Tuần 1-35	30 tiết (tr.đó 10 tiết BM)	8 tiết/ng x 5 ng	= 40 - 30 = 10 tiết t



- Mức thu tiền học sinh

- Tiền 1 tiết/HS : 4.000 đồng

Khối	Tuần học	Số tiết ngoài Ctr	Số tiết/tuần	Mức thu 1 tuần /HS	Số tuần	Tổng thu	Bình quân/tháng
<b>MỘT</b>	Tuần 1-9	= 35 - 25 = 10 tiết	10	40.000	9	360.000	<b>132.444</b> Làm tròn <b>132.000 đ</b>
	Tuần 10- 35	= 35 - 27 = 08 tiết	8	32.000	26	832.000	
<b>HAI</b>	Tuần 1-35	= 35 - 27 = 08 tiết	8	32.000	35	1.120.000	<b>124.444</b> Làm tròn <b>124.000 đ</b>
<b>BA</b>	Tuần 1-35	= 35 - 28 = 07 tiết	7	28.000	35	980.000	<b>108.889</b> Làm tròn <b>109.000 đ</b>
<b>BỐN</b>	Tuần 1-4	= 35 - 30 = 05 tiết	5	20.000	4	80.000	<b>146.667</b> Làm tròn <b>147.000 đ</b>
	Tuần 5-35	= 40 - 30 = 10 tiết	10	40.000	31	1.240.000	
<b>NĂM</b>	Tuần 1-35	= 40 - 30 = 07 tiết	10	40.000	35	400.000	<b>155.556</b> Làm tròn <b>156.000 đ</b>

\* Ước chi:

- Chi 80% trả tiền dạy tăng tiết cho giáo viên:

Khối	Số tiền	Sĩ số HS	Ước thu	Lương ước chi 1 tháng(80% /tổng thu)	Số lượng giáo viên	Lương ước chi 1 tháng của 1 GV
<b>Khối 1</b>	132.000	186	24.552.000	19.641.600	6	<b>3.273.600</b>
<b>Khối 2</b>	124.000	195	24.180.000	19.344.000	6	<b>3.224.000</b>
<b>Khối 3</b>	109.000	150	16.350.000	13.080.000	5	<b>2.616.000</b>
<b>Khối 4</b>	147.000	174	25.578.000	20.462.400	5	<b>4.092.480</b>
<b>Khối 5</b>	156.000	180	28.080.000	22.464.000	6	<b>3.744.000</b>
		<b>885</b>	<b>118.740.000</b>	<b>94.992.000</b>	<b>28</b>	<b>16.950.080</b>

- Còn lại 20 % chi cho các hoạt động: 118.740.000 đồng x 20% = 23.748.000 đ.

Bao gồm:

+ Chi 10%: Hỗ trợ công tác quản lý dạy học 2 buổi/ngày (đối tượng hưởng gồm: 3 Ban giám hiệu, Thủ quỹ, kế toán; bảo vệ, phục vụ) = 118.740.000 đồng x 10% = 11.874.000 đ (Trong đó :Hiệu trưởng: 2%; PHT 2 người : 3,8% mỗi người 1,9%; kế toán: 1.7%; thủ quỹ :1,5%; Phục vụ 2 người : 0,4% mỗi người 0,2%; bảo vệ 3 người : 0,6% mỗi người 0,2%)

+ Chi 10%: hoạt động tu sửa CSVC; chi phí điện, nước, vệ sinh phí ,... phục vụ trực tiếp công tác dạy buổi thứ 2 = 118.740.000 đồng x 10% = 11.874.000 đ (Trong đó, chi thuê người phục vụ vệ sinh ( 2 người) là 6.490.000 đồng (tương đương 5,5%), còn lại 2,5% chi hoạt



động tu sửa CSVC; chi phí điện, nước, phục vụ trực tiếp công tác dạy buổi thứ 2, 2% nộp thuế TNDN).

## **2.2. Tiền tổ chức các lớp ngoại ngữ, năng khiếu, ... :**

### **2.2.1. Học sinh tham gia Bơi (chỉ dành cho học sinh đăng ký tham gia học): Dự kiến tổ chức vào tháng 10/2023**

- Thực hiện ký liên kết với đơn vị: Trung tâm TDDT Cộng Đồng
- Hình thức tổ chức, thời gian học cụ thể: Xe đưa rước từ trường đến hồ bơi, thời gian học cuối buổi chiều trong tuần (1 buổi/tuần)
- Thời gian hợp đồng : Dự kiến từ tháng 10/2023
- Mức thu : 650.000 đồng/HS/Khoá học (12 buổi) bao gồm tiền xe đưa rước+ học phí
- Hình thức thu : Thu theo khoá học.

### **2.2.2. Học sinh tham gia lớp kỹ năng sống: Trường sẽ thực hiện khi phụ huynh đăng ký đủ số lượng.**

- Thực hiện ký liên kết với đơn vị: Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục quốc tế GAIA.
- Hình thức tổ chức, thời gian học cụ thể: Học 1 tiết/ tuần vào cuối buổi chiều sau tiết học chính khóa.
- Thời gian hợp đồng : Dự kiến từ ngày 03/10/2023 đến ngày 31/5/2024
- Mức thu : 60.000 đồng/HS/tháng
- Hình thức thu : Thu theo từng tháng
- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 1 đến ngày 10 hàng tháng
  - Nội dung chi:
    - Trích nộp số tiền thu cho trung tâm GAIA là 40.000 đồng/hs/tháng
    - Trích để lại chi cho hoạt động tại trường là 20.000 đồng/hs/tháng
    - + Chi trả cho giáo viên giảng dạy: 16.000 đồng (tương đương 80% số tiền trích lại)
    - + Chi cho công tác quản lý: 10 % số tiền trích lại trường (Hiệu trưởng 2%, 2 phó hiệu trưởng mỗi người 2%, Kế toán 2%, thủ quỹ 2%)
    - + Chi 10% số tiền trích lại trường cho hoạt động tu sửa CSVC; chi phí điện, nước, vệ sinh phí ,.....

### **2.2.3. Học sinh tham gia lớp dạy tiếng anh thông qua toán và khoa học:**

- Thực hiện ký liên kết với đơn vị: Công ty Cổ phần Giáo dục ISMART
- Hình thức tổ chức, thời gian học cụ thể: Mỗi tuần học 4 tiết/ tuần ( 16 tiết/1tháng)
- Thời gian hợp đồng : Dự kiến tháng 10/2023 cho đến hết năm học
- Mức thu : 600.000 đồng/HS/tháng miễn phí cho học sinh là con thương binh, bệnh binh, liệt sĩ, học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh mồ côi cả cha và mẹ.
- Hình thức thu : Thu theo từng tháng
- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 1 đến ngày 10 hàng tháng
  - Nội dung chi:
    - Nộp số tiền thu 100% cho Công ty Cổ phần Giáo dục ISMART
    - Công ty trích lại-5% tổng thu để phục vụ cho công tác quản lý, bộ phận thu tiền, bảo vệ phục vụ, chi điện nước, trích nộp thuế TNDN, thuế GTGT ( nếu có)..

### **2.2.4. Tiền vệ sinh:**

- Mức thu là 11.000 đồng/hs/tháng
- Hình thức thu : Thu theo từng tháng
- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 01 đến ngày 10 hàng tháng
- Tổng số học sinh: 908 học sinh.
  - + Ước thu: 885 học sinh
  - + Miễn giảm, thất thu: 23 học sinh
- Nội dung chi:
  - + Ước thu:  $11.000 \text{ đ} \times 885 \text{ hs} = 9.735.000 \text{ đ}$

+ Thuê mướn người dọn vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh: 3 người x 3.180.000 đ/tháng = 9.540.000 đồng/tháng

+ Thuế TNDN 2%/ tổng thu : 194.700 đồng

### 2.2.6. Tiền mua thực phẩm /suất ăn ( đối với HS bán trú )

- Mức thu : 32.000 đồng/HS/ngày ( bao gồm bữa trưa và xế )

- Hình thức thu : Thu theo từng tháng

- Nội dung chi

\* Chi 100% chi trả tiền thức ăn của học sinh 2 bữa ăn trưa và ăn xế

*Trường thực hiện cân đối đảm bảo nguyên tắc thu đủ- bù chi, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng bữa ăn của học sinh.*

### 2.2.7. Tiền phục vụ bán trú ( đối với HS bán trú )

- Mức thu : 145.000 đồng/HS/tháng

- Hình thức thu : thu theo từng tháng

- Thời gian thực hiện thu : Từ ngày 01 đến ngày 10 hàng tháng

- Nội dung chi :

#### a) Chi phí nấu ăn (đối với các trường tổ chức nấu ăn tại trường)

1. Bếp trưởng : 1 người x 6.500.000 đ/tháng = 6.500.000 đ/ tháng

2. Cấp dưỡng : 5 người x 5.200.000 đ/tháng = 26.000.000 đ / tháng

3. Tiền gas : 595 hs \* 10.000 đ/tháng = 5.950.000đ/ tháng

4. Vệ sinh phí (lau sàn, chổi, rửa chén, ...nhà bếp) = 2.700.000 đ/ tháng

**41.150.000 đ**

Bình quân số tiền học sinh đóng mỗi tháng là

= **tổng chi 41.150.000 đ : 595 hs = 69.160đ/HS/tháng**

→ Tương ứng chi phí 1 ngày = 69.160: 20 ngày

= 3.458 đồng/ngày/HS

#### b) Chi phí bảo mẫu:

1. Bảo mẫu : 16 ng x 2.100.000 đ/tháng = 33.600.000 đ/tháng

Bình quân số tiền học sinh đóng mỗi tháng là

= **tổng chi 33.600.000: 595 hs = 56.471đ/HS/tháng**

→ Tương ứng chi phí 1 ngày = 56.471: 20 ngày

= 2.824đồng/ngày/HS

#### c) Chi phí quản lý bán trú:

1. Y tế : 1 người x 1.043.000 đ /tháng = 1.043.000 đ/ tháng

2. Bảo vệ : 3 người x 447.000 đ/tháng = 1.341.000 đ/ tháng

3. BGH trực tiếp PT bán trú: 1 người x 2.235.000 đ/tháng = 2.235.000 đ/ tháng

4. BGH : 2 người x 1.490.000 đ/tháng = 2.980.000 đ/ tháng

5. Kế toán: 1 người x 1.043.000 đ/tháng = 1.043.000 đ/ tháng

6. Thủ quỹ: 1 người x 1.043.000 đ/tháng = 1.043.000 đ/ tháng

**9.685.000 đ/ tháng**

+ Bình quân số tiền học sinh đóng mỗi tháng là

= **tổng chi 9.685.000: 595 hs = 16.277đ/HS/tháng**

→ Tương ứng chi phí 1 ngày = 16.277: 20 ngày

= 814 đồng/ngày/HS

#### d) Thuế TNDN 2%/ tổng thu: 1.725.500 đ

**Tổng cộng (a+b+c+d) : 41.150.000 + 33.600.000+ 9.685.000+ 1.725.500**

**= 86.160.500đồng**



- **Bình quân số tiền học sinh đóng mỗi tháng là**  
 $= 86.160.500 : 595 = 144.808đ/HS/tháng$   
**Làm tròn là 145.000 đồng/HS/tháng**

**CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.**

**Điều 8.** Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Tiểu học Nguyễn Trãi được áp dụng trong năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hiệu trưởng ra quyết định ban hành.

**Điều 9.** Những khoản, mục chi có liên quan đến người lao động và tổ chức hoạt động của nhà trường chưa được ghi trong Quy chế này thì vẫn thực hiện theo chính sách, chế độ, quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 10.** Quy chế này được thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường và được biểu quyết với tỷ lệ 100% CB-GV-CNV đồng ý trước khi nộp bản chính thức về cấp trên. Trong quá trình thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc cần sửa đổi, tổ chức Công đoàn cùng Lãnh đạo nhà trường thống nhất điều chỉnh cho phù hợp, thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường và lập văn bản bổ sung đề nghị cấp trên chấp nhận thanh toán.

**Nơi nhận:**

- KBNN tỉnh BD;
- Phòng TCKH TP.TDM;
- Phòng GDĐT TP.TDM;
- Lưu: VT,KT.



**Nguyễn Trọng Hiền**



**BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ THI ĐUA  
NĂM HỌC 2023-2024**

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Tổng số VCQL, GV, NV toàn đơn vị: 55 người

- Tổng số tập thể Tổ/ Khối trong toàn đơn vị: 8

Trường tiểu học Nguyễn Trãi tổng hợp kết quả đăng ký thi đua như sau:

Số TT	Loại hình Khen thưởng											
	Tập thể, Đơn vị	Số lượng	Cá nhân	Số lượng	Tỉ lệ %							
1	<b>- Chủ tịch nước tặng:</b> Huân chương Lao động: + Hạng Nhất: + Hạng Nhì: + Hạng Ba:		<b>- Chủ tịch nước tặng:</b> Huân chương Lao động: + Hạng Nhất: + Hạng Nhì: + Hạng Ba: + Nhà giáo Ưu tú:									
2	<b>- Thủ tướng Chính phủ tặng:</b> + Bằng khen:		<b>- Thủ tướng Chính phủ tặng:</b> + Bằng khen: + CSTĐ toàn quốc:									
3	<b>- Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng:</b> + Bằng khen:		<b>- Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng:</b> + Bằng khen:									
4	<b>- UBND tỉnh tặng:</b> + Bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:  + Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc:		<b>- UBND tỉnh tặng:</b> + Bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:  + Công nhận Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh:	4	7,3%							
						1	2	3,6%				
5	<b>- UBND thành phố tặng:</b> + Giấy khen: * Đơn vị Hoàn thành tốt nhiệm vụ: * Tổ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: + Công nhận: * Danh hiệu TT. LĐTT (trường): * Danh hiệu TT. LĐTT (tổ):		<b>- UBND thành phố tặng:</b>  * Công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở:  * Giấy khen Hoàn thành tốt nhiệm vụ:  * Công nhận đạt Lao động tiên tiến:	9	16,4%							
						8	42	76,4%				
									55	100,00%		

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thanh Thiên Trúc



Đào Thị Bích Tuyền

Phú Cường, ngày 01 tháng 11 năm 2023

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Hiền



**DANH SÁCH ĐƠN VỊ, TẬP THỂ TỔ ĐĂNG KÝ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG  
NĂM HỌC 2023 - 2024**

TT	Tên đơn vị, tập thể	Tập thể Tổ, Khối		Đơn vị					Tổng số VCQL, GV, NV	Ghi chú (Ti lệ cá nhân đạt LĐTT, số lượng CSTĐ các cấp, số lượng sáng kiến, NCKHSPUD, Mô hình mới - Cách làm hay)	
		Tập thể Lao động tiên tiến	Giấy khen "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"	HCLĐ (hạng 1,2,3)	Bảng khen TTCP	Bảng khen UBND tỉnh	Bảng khen UB Tỉnh CN Tập thể LĐXS	Giấy khen "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"			Tập thể LĐTT
<b>I. Đơn vị</b>											
1	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi							X			
<b>II. Tập thể (Tổ, Khối)</b>											
1	Tổ lớp Một	X									100% cá nhân đạt LĐTT
2	Tổ lớp Hai	X									100% cá nhân đạt LĐTT, 2 CSTĐCS, 2 sáng kiến
3	Tổ lớp Ba	X									100% cá nhân đạt LĐTT
4	Tổ lớp Bốn	X									100% cá nhân đạt LĐTT
5	Tổ lớp Năm	X									100% cá nhân đạt LĐTT, 2CSTĐCS, 2 sáng kiến
6	Tổ Tiếng Anh - Tin học	X									100% cá nhân đạt LĐTT, 5 CSTĐCS, 5 sáng kiến
7	Tổ AN-MT- GDTC	X									100% cá nhân đạt LĐTT
8	Tổ Văn phòng	X									100% cá nhân đạt LĐTT
<b>Tổng cộng</b>		<b>8</b>									100% cá nhân đạt LĐTT, 9 CSTĐCS, 9 sáng kiến









